

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1 Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

(Theo Quyết định số 5623/QĐ-BĐBP ngày 14/10/2025 của Tư lệnh Bộ đội Biên phòng về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm vật tư kỹ thuật, trang thiết bị công nghệ theo Đề án 324-KT năm 2023-2024)

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư kỹ thuật, trang thiết bị công nghệ theo Đề án 324-KT năm 2023-2024.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 11: Mua chân vịt tàu BP-18; Hệ trục chân vịt tàu BP-98; Hệ trục chân vịt tàu ST-112.

- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Mua chân vịt tàu BP-18; Hệ trục chân vịt tàu BP-98; Hệ trục chân vịt tàu ST-112.

- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước.

- Giá gói thầu: 13.159.564.000 VND (đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định).

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng, trong nước.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025 + Quý I/2026.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Không quá 45 ngày.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 240 ngày.

- Phạm vi công việc của gói thầu: Được nêu tại biểu Mẫu 01A (webform trên Hệ thống) - Phạm vi cung cấp hàng hóa thuộc E-HSMT.

- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Phường Phú Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Xã Cao Phong, Tỉnh Phú Thọ.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:

Stt	Nội dung yêu cầu	Tài liệu yêu cầu
1	- Mỗi danh mục hàng hoá trong phạm vi cung cấp của gói thầu, nhà thầu chỉ được đề xuất 01 xuất xứ hàng hoá tương ứng; - Toàn bộ hàng hóa cung cấp cho gói thầu đảm bảo tính đồng bộ và mới 100% chưa qua sử dụng, có xuất xứ rõ ràng, năm sản xuất từ năm 2025 trở lại đây. - Tất cả hàng hóa đều là các sản phẩm hợp pháp, không vi phạm quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ hoặc bản quyền theo quy định của pháp luật.	Cam kết của Nhà thầu
2	- Hàng hóa và phụ kiện kèm theo được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; thời gian bảo hành (tính từ ngày nghiệm thu, bàn giao) đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu của E-HSMT. - Thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu	Cam kết của Nhà thầu

Stt	Nội dung yêu cầu	Tài liệu yêu cầu
	cầu chất lượng mà không do lỗi của Chủ đầu tư. - Cử cán bộ kỹ thuật trong vòng 24 giờ sau khi nhận được thông báo xảy ra sự cố của bên sử dụng (bằng văn bản hoặc điện thoại).	
3	Hàng hóa được đóng gói, vận chuyển, bàn giao, bảo hành, bảo trì tại địa điểm thực hiện.	Cam kết của Nhà thầu

1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết:

Hàng hóa chào thầu phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật yêu cầu
1	Chân vịt tàu BP-18	- Vật liệu chân vịt: Hợp kim Ni-Al-Bronze (CU3 hoặc tương đương). - Kích thước chân vịt: + Đường kính: 1575 mm. + Số cánh: 04. - Bước chân vịt (tại 0.7R): 2325.1 mm. - Tỷ số bước: 1.4762 - Tỷ số đĩa: 1.175 - Chiều quay: 03 Chân vịt quay phải; 03 Chân vịt quay trái. - Xuất xứ: Châu Âu.
2	Hệ trục chân vịt tàu ST-112	Phạm vi cung cấp gồm: - Trục chân vịt: D78x L4280 mm; Vật liệu trục chân vịt: SUS316 hoặc tương đương. - Khớp nối trục chân vịt: vật liệu Thép 45 hoặc tương đương. - Đai ốc khớp nối: vật liệu SUS316 hoặc tương đương. - Then chân vịt, then khớp nối: vật liệu SUS316 hoặc tương đương. - Bạc trục chân vịt: Bạc đồng cao su hoặc tương đương. - Càng trục chân vịt, ống bao trục chân vịt, bích ống bao trục chân vịt. <i>(Dung sai kích thước theo quy phạm của Cơ quan Đăng kiểm trong quá trình phê duyệt).</i>

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật yêu cầu
3	Hệ trục chân vịt tàu BP-98	Phạm vi cung cấp gồm: - Trục chân vịt: D100x L5870 mm; Vật liệu trục chân vịt: 14X17H2 hoặc SUS630 hoặc tương đương. - Khớp nối trục chân vịt: vật liệu SF60 hoặc tương đương. - Đai ốc khớp nối: vật liệu SF55 hoặc tương đương. - Then chân vịt: vật liệu SF60 hoặc tương đương. - Then khớp nối: vật liệu SF55 hoặc tương đương. - Bạc trục chân vịt: Bạc đồng cao su hoặc tương đương. - Càng trục chân vịt, ống bao trục chân vịt, bích ống bao trục chân vịt. <i>(Dung sai kích thước theo quy phạm của Cơ quan Đăng kiểm trong quá trình phê duyệt).</i>

Ghi chú:

Nhà thầu có thể chào thầu hàng hóa có thông số tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu. Nhà thầu phải lập bảng liệt kê thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu và kèm theo tài liệu kỹ thuật (*catalô hoặc tài liệu tương đương*) chính hãng (*có xác nhận của hãng sản xuất/nhà sản xuất hoặc đại diện chính thức của hãng sản xuất/nhà sản xuất tại Việt Nam hoặc có thể tham chiếu từ websie (kèm theo đường link tham chiếu) chính thức của hãng sản xuất/nhà sản xuất*) để chứng minh sự đáp ứng của các thông số kỹ thuật thiết bị chào thầu theo yêu cầu của E-HSMT.

Đối với những thông số kỹ thuật sai khác yêu cầu nhà thầu chứng minh thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu kỹ thuật thuộc E-HSMT. Trường hợp nhà thầu đề xuất không cụ thể, đề xuất chung chung hoặc không chứng minh thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu kỹ thuật thuộc E-HSMT thì E-HSDT sẽ được đánh giá không đạt tại tiêu chí đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ quy định tại Mục 3, Chương III của E-HSMT.

1.3. Các yêu cầu khác

- Việc kiểm tra cũng được đại diện Chủ đầu tư tiến hành xác xuất tại một số địa điểm giao hàng cuối cùng.

- Khi nhận hàng hóa, đại diện của Chủ đầu tư phải tiến hành kiểm tra hàng hóa. Nếu hàng hóa đáp ứng yêu cầu của hợp đồng, đại diện Chủ đầu tư sẽ ký vào Biên bản bàn giao và nghiệm thu hàng hóa.

- Nhà thầu sẽ phải tiến hành hướng dẫn sử dụng hàng hóa cho đơn vị sử dụng. Trong trường hợp hàng hóa không đáp ứng yêu cầu của hợp đồng thì nhà thầu sẽ phải tiến hành sửa chữa mọi sai sót hoặc thay thế hàng hóa trong vòng 24 tiếng kể từ ngày chạy thử.

- Việc kiểm tra của Chủ đầu tư chỉ mang tính chất xác suất. Bên cung ứng phải chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa của mình với Chủ đầu tư.

- Đối với kế hoạch triển khai và bàn giao hàng hóa:

+ Trong 90 ngày đầu nhà thầu phải hoàn thành tối thiểu 50% số lượng hàng hóa

theo yêu cầu của E-HSMT đến địa điểm chỉ định của Chủ đầu tư;

+ Phần hàng hóa còn lại nhà thầu sẽ giao theo tiến độ thực tế đến địa điểm chỉ định của Chủ đầu tư.

- Tổng thời gian thực hiện gói thầu không quá 240 ngày.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Hàng hóa được kiểm tra ngay sau khi giao hàng tại địa điểm giao hàng.

- Công tác an toàn khi thực hiện vận hành thử nghiệm (nếu có): Tuyệt đối tuân thủ theo quy định về an toàn theo quy trình được quy định. Trước khi thực hiện vận hành thử nghiệm, nhà thầu phải có trách nhiệm trình Chủ đầu tư (các bên liên quan (nếu có)) về quy trình an toàn khi vận hành và thử nghiệm và phải thực hiện kiểm tra nghiêm túc, được sự chấp thuận của Chủ đầu tư và các bên liên quan (nếu có) mới được thực hiện.

- Chi phí cho việc kiểm tra và mọi chi phí phát sinh khác do nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Nếu hàng hóa không đáp ứng yêu cầu, tùy tình hình cụ thể Chủ đầu tư sẽ đưa ra yêu cầu cụ thể, nhà thầu có trách nhiệm đáp ứng.

- Hàng hóa được thử nghiệm đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật mới được nghiệm thu, bàn giao.